

Bản tin điện tử

Tháng 06/2011

NỘI DUNG

Ø Dự án XĐNL về BĐKH

- Tham quan các mô hình sinh kế ứng phó với biến đổi khí hậu tại Giao Thủy, Nam Định
- Hội thảo chia sẻ các giải pháp giảm nhẹ biến đổi khí hậu dựa vào cộng đồng

Ø Tin mới

- Ngày môi trường thế giới 2011: Rừng - Giá trị cuộc sống từ thiên nhiên
- Châu Á phải có bước đi căn bản cho năng lượng tái tạo
- Mức phát thải khí nhà kính gia tăng kỷ lục
- Công bố Báo cáo môi trường Quốc gia năm 2010
- Trao giải cuộc thi Ngày sáng tạo Việt Nam 2011
- TP.HCM nỗ lực ứng phó với biến đổi khí hậu

Ø Câu chuyện thực tiễn

- Rừng ngập mặn – “bức tường xanh” bền vững

Ø Cơ hội đào tạo

- Hội thảo tập huấn về Lộ trình phát triển của châu Á
- Diễn đàn thích ứng với biến đổi khí hậu 27-28/10/2011
- Sự kiện giáo dục xanh Quốc tế
- UNDP tuyển chuyên gia về BĐKH, nhập cư và tái định cư
- Care Việt Nam tuyển chuyên gia nghiên cứu cao cấp

Ban Biên Tập

GS. TSKH. Trương Quang Học
Bà Wendy Conway Lamb
Nhóm cán bộ dự án SRD

LỜI NÓI ĐẦU

Bản tin điện tử của Dự án Xây dựng năng lực về Biến đổi khí hậu cho các Tổ chức Xã hội Dân sự (Dự án XĐNL về BĐKH) được phát hành nhằm mục đích cung cấp/ chia sẻ các tin tức thời sự/ cập nhật về biến đổi khí hậu (BĐKH) với các tổ chức thành viên Nhóm làm việc về Biến đổi khí hậu (CCWG) và mạng lưới Các tổ chức Phi chính phủ Việt Nam và Biến đổi khí hậu (VNGO&CC), cũng như các nhà hoạch định chính sách, các cán bộ quản lý, đào tạo, nghiên cứu, làm việc liên quan tới BĐKH, và những người quan tâm khác.

Phần nội dung, Bản tin bao gồm các mục chính: i) Các hoạt động của Dự án XĐNL về BĐKH; ii) Các tin tức cập nhật trong nước và quốc tế liên quan tới BĐKH; iii) Các câu chuyện, mô hình điển hình về giảm nhẹ và thích ứng với BĐKH; iv) Các hoạt động, sự kiện trong thời gian tới và v) Các cơ hội nghề nghiệp, học tập và tài trợ trong lĩnh vực BĐKH và, vi) Các kiến thức cơ bản về BĐKH, thích ứng và giảm nhẹ BĐKH.

Bản tin điện tử này được đăng tải trên trang web của VNGO&CC: www.vngo-cc.vn và trang web CCWG: www.ngocentre.org.vn/ccwg.

Do các nguồn thông tin về BĐKH rất phong phú, đa dạng, chúng tôi hy vọng Bản tin sẽ đáp ứng phần nào nhu cầu thông tin của các tổ chức và các nhà chuyên môn công tác trong lĩnh vực BĐKH. Rất mong nhận được ý kiến đóng góp và cộng tác của bạn đọc gần xa để Bản tin ngày càng phục vụ tốt hơn.

Các ý kiến, thông tin xin gửi về địa chỉ email: chi@srd.org.vn và/hoặc ngocptb@srd.org.vn

Bản tin được phát hành vào ngày 30 hàng tháng. Nếu Quý vị muốn nhận hoặc từ chối nhận bản tin này, xin liên hệ với địa chỉ email: chi@srd.org.vn.

Xin trân trọng cảm ơn!

Ban Biên Tập

CẬP NHẬT THÔNG TIN VỀ DỰ ÁN XDNL VỀ BĐKH



Tham quan các mô hình sinh kế ứng phó với biến đổi khí hậu tại Giao Thủy, Nam Định

Trong ba ngày 6-8/06/2011, Trung tâm Phát triển Nông thôn Bền vững (SRD) phối hợp với Trung tâm Bảo tồn Sinh vật biển và Phát triển cộng đồng (MCD) và Công ty Ecolife tổ chức chuyến tham quan học hỏi các mô hình đa dạng sinh kế góp phần ứng phó với biến đổi khí hậu (BĐKH) tại xã Giao Xuân và mô hình Bảo tồn rừng ngập mặn có sự tham gia của cộng đồng tại Vườn Quốc Gia (VQG) Xuân Thủy (Nam Định). Tham dự chuyến tham quan có 35 thành viên đến từ 6 tỉnh thành của ba miền Bắc, Trung, Nam thuộc các tổ chức có hoạt động tích cực liên quan đến BĐKH.



Các tham dự viên đã được tìm hiểu, học hỏi các hoạt động đa dạng sinh kế ứng phó với BĐKH ở xã Giao Xuân - một xã thuộc vùng đệm của VQG Xuân Thủy, như du lịch sinh thái dựa vào cộng đồng, nuôi ngao bền vững, nuôi giun quế, đồng thời tìm hiểu những hoạt động bảo tồn rừng ngập mặn có sự tham gia của cộng đồng tại VQG Xuân Thủy (vùng lõi của Khu Dự trữ sinh quyển châu thổ sông Hồng).

Giao Thủy là nơi có diện tích nuôi ngao lớn nhất miền Bắc Việt Nam (cung cấp trên 43% sản phẩm ngao toàn miền Bắc), tuy nhiên Giao Thủy là nơi chịu nhiều ảnh hưởng do tác động của BĐKH như nhiệt độ tăng, thay đổi lượng mưa, nước biển dâng, xâm nhập mặn và các hiện tượng thời tiết cực đoan. Những tác động này sẽ gây ra nguy cơ suy giảm đa dạng sinh học và giảm chất lượng cuộc sống vốn đã nhiều khó khăn của cộng đồng. Để hỗ trợ cộng đồng địa phương ứng phó với BĐKH, tăng khả năng hồi phục của các hệ sinh thái và cộng đồng, nhiều mô hình cộng đồng ứng phó với BĐKH đang được triển khai có hiệu quả tại Giao Thủy, đặc biệt tập trung tại hai xã vùng đệm của VQG Xuân Thủy là xã Giao Xuân và Giao Thiện. Các mô hình này do Trung tâm Bảo tồn sinh vật biển và Phát triển cộng đồng (MCD), Công ty Ecolife và Ban quản lý VQG Xuân Thủy hỗ trợ bao gồm:

1) *Mô hình quản lý tài nguyên dựa vào cộng đồng*: Hỗ trợ chính quyền và cộng đồng địa phương tại Khu Dự trữ sinh quyển sông Hồng (trong đó có Giao Thủy) nâng cao nhận thức, năng lực và xây dựng kế hoạch quản lý thích ứng liên tỉnh nhằm bảo vệ các hệ sinh thái ven biển và phát triển sinh kế tại khu vực trong bối cảnh BĐKH.

2) *Mô hình phát triển thủy sản bền vững*: Nuôi ngao là nghề đem lại thu nhập đáng kể cho Giao Xuân, tuy nhiên sản lượng nuôi đang bị suy giảm, một phần do BĐKH (nắng nóng kéo dài, độ mặn tăng ...). Để phát triển bền vững nghề này, một tổ hợp tác nuôi ngao bền vững được thành lập, các vây nuôi theo quy hoạch chung và quy trình kỹ thuật chuẩn thống nhất, có các thiết bị kiểm tra chất lượng môi trường, đánh giá và dự báo được những diễn biến của thời tiết. Sau hơn 3 năm thực hiện, kết quả cho thấy ngao của tổ hợp tác tăng trưởng nhanh hơn các hộ nuôi khác và có khả năng chống chịu được những cú sốc môi trường và BĐKH. Mô hình đang được các hộ dân khác mong muốn tìm hiểu và nhân rộng. Ngoài ra, MCD đã hỗ trợ xây dựng thành công thương hiệu Ngao sạch Giao Thủy và hoạt động của hiệp hội thuyền thề Giao Thủy với 200 thành viên.

3) *Mô hình du lịch sinh thái cộng đồng (DLSTCĐ)*: từ năm 2007, các hộ dân sống phụ thuộc vào nghề thủy sản, đời sống khó khăn đã được trang bị các kỹ năng và hỗ trợ cơ sở vật chất để cung cấp dịch vụ DLSTCĐ (homestay, ăn uống, hướng dẫn viên, biểu diễn văn nghệ). Đến nay, hợp tác xã DLSTCĐ Giao Xuân đã được thành lập, có tư cách pháp nhân chính thức. Ước tính mô hình đã tiếp đón khoảng hơn 1.500 lượt khách, trong đó phần đông là khách quốc tế. DLST giúp giảm áp lực khai thác thủy sản, duy trì cuộc sống khi BĐKH tác động mạnh lên các nghề truyền thống như thủy sản, nông nghiệp.

4) *Mô hình đa dạng hóa sinh kế thân thiện với môi trường*: đa dạng hóa sinh kế là một giải pháp hiệu quả nhằm tăng khả năng phục hồi của cộng đồng trước tác động của BĐKH. Ngoài những sinh kế truyền thống, người dân địa phương được giới thiệu và hỗ trợ triển khai nuôi giun quế, cải tạo vườn tạp kết hợp ủ phân hữu cơ (Câu lạc bộ sinh kế thân thiện môi trường Giao Xuân), trồng nấm (CLB sản xuất nấm Giao Thiện). Ngoài ra, các hộ dân còn được trang bị kỹ năng kinh doanh, kết nối thị trường, phát triển sản phẩm, đảm bảo khả năng tự vững. Các mô hình sinh kế này vừa làm tăng khả năng thích ứng vừa giảm nhẹ BĐKH.

5) *Trung tâm học tập cộng đồng về BĐKH - Ecolife Café*: Sử dụng các dịch vụ từ mô hình du lịch sinh thái, trung tâm học tập cộng đồng về BĐKH tại Giao Xuân được xây dựng dưới dạng một quán café đặc biệt, nơi cung cấp tài liệu, tập huấn, tổ chức sinh hoạt tập thể về BĐKH và sinh kế cho cộng đồng địa phương và khách tham gia du lịch sinh thái Giao Xuân.

Trong ba ngày tham quan, các thành viên trong đoàn đã được học tập chia sẻ kinh nghiệm, đối thoại với cộng đồng, với cán bộ dự án, giao lưu văn nghệ và đặc biệt đã chứng kiến những kết quả mà các mô hình mang lại nhiều giá trị kinh tế, xã hội, môi trường gia tăng cho địa phương. Cùng với việc tăng cường nhận thức của chính quyền và người dân về tầm quan trọng của các hoạt động ứng phó BĐKH, sẽ giúp củng cố niềm tin và tăng thêm động lực thực hiện các mô hình sinh kế của cộng đồng được nhân rộng, các sản phẩm địa phương (dịch vụ ăn nghỉ, café, mua ngao sạch, nấm...), sẽ trực tiếp đóng góp cho sự phát triển cộng đồng và gián tiếp bảo vệ nguồn lợi tự nhiên, sản phẩm của các mô hình này sẽ được quảng bá tới nhiều người khác, cũng như mô hình sẽ được nhân rộng tới nhiều địa phương ven biển cửa lạch của nhiều tỉnh thành cả nước.

(Bài viết của anh Nguyễn Nam Sơn - Chủ tịch Hội Khoa học và Kỹ thuật Lâm nghiệp, một đại biểu đã tham gia chuyến tham quan mô hình tại Nam Định)

Hội thảo chia sẻ các giải pháp giảm nhẹ BĐKH dựa vào cộng đồng

Tiếp nối thành công của Hội thảo chia sẻ các mô hình thích ứng với BĐKH dựa vào cộng đồng (tháng 12/2010), ngày 23/06/2011, dự án "Xây dựng năng lực về BĐKH cho các tổ chức xã hội dân sự" do Trung tâm Phát triển Nông thôn Bền vững (SRD) quản lý đã phối hợp với nhóm Giám nhẹ BĐKH thuộc Nhóm công tác về BĐKH (CCWG) tổ chức **Hội thảo chia sẻ các giải pháp giảm nhẹ BĐKH dựa vào cộng đồng** tại Hà Nội. Hội thảo này nhằm chia sẻ các giải pháp giảm nhẹ BĐKH đang được thực hiện tại cộng đồng góp phần nhân rộng những giải pháp này trong thời gian tới.



Hội thảo đã thu hút được sự tham gia của 85 đại biểu đến từ Bộ Tài nguyên-Môi trường, Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, các viện nghiên cứu, trường đại học, các tổ chức phi chính phủ quốc tế và Việt Nam thuộc hai mạng lưới Các tổ chức phi chính phủ Việt Nam và BĐKH (VNGO&CC) và CCWG, đại diện của một số nhà tài trợ lớn như Đại sứ quán Hoa Kỳ tại Hà Nội, Cơ quan Phát triển

Quốc tế Úc (Ausaid) và một số cơ quan báo chí, truyền hình. Hội thảo đã chia sẻ và trao đổi về một số giải pháp giảm nhẹ BĐKH trong các lĩnh vực Năng lượng, Nông nghiệp, Ngư nghiệp, Lâm nghiệp và truyền thông giáo dục thay đổi hành vi để giảm nhẹ BĐKH, như: máy bơm nước không cần sử dụng nhiên liệu; bio-gas; phân vi sinh; biện pháp canh tác lúa cải tiến (SRI); sử dụng phân viên dúi, xen canh lúa-cá. Công nghệ Biofloc trong nuôi trồng thủy sản, sử dụng nước xả khí sinh học trong nuôi cá ao, dự án hoạt động theo cơ chế phát triển sạch; tận dụng các phụ phẩm tre luồng, giáo dục về BĐKH trong trường học, trong cộng đồng, cho thanh niên.

Nhiều ý kiến trao đổi mang tính xây dựng đã được chia sẻ để phát huy các điểm mạnh và điều chỉnh những điểm hạn chế của các giải pháp. Một số ý kiến cũng nhấn mạnh đến sự hợp tác giữa các tổ chức phi chính phủ và các cơ quan của Chính phủ, các nhà nghiên cứu và cộng đồng địa phương trong các hoạt động giảm nhẹ BĐKH nói riêng và ứng phó với BĐKH nói chung. Phát biểu tại hội thảo, đại diện của Đại sứ quán Hoa Kỳ tại Hà Nội đã công bố về các cơ hội tài trợ cho công tác ứng phó với BĐKH tại Việt Nam và thể hiện mối quan tâm đến hoạt động của các tổ chức xã hội dân sự Việt Nam trong công tác ứng phó với BĐKH.

Những giải pháp giảm nhẹ BĐKH được chia sẻ tại hội thảo này sẽ được nhóm chuyên gia của dự án tiếp tục tìm hiểu, nghiên cứu xây dựng thành tài liệu để chia sẻ rộng rãi tới các bên liên quan trong thời gian tới./.

Ngày môi trường thế giới 2011 : Rừng - Giá trị cuộc sống từ thiên nhiên



(*baomoi.com*) Theo Chương trình Môi trường Liên hiệp quốc (UNEP), khi chúng ta đầu tư 30 triệu đôla cho việc chống phá rừng và suy thoái rừng thì chúng ta có thể nhận được 2,5 tỷ đôla từ các sản phẩm và dịch vụ mà nó mang lại. Chính vì vậy, năm 2011 được chọn là Năm Quốc tế về rừng với mục tiêu thúc đẩy việc quản lý, bảo tồn, phát triển bền vững tất cả các loại rừng, chống phá rừng, suy thoái rừng. Và chủ đề của Ngày Môi trường Thế giới (5/6) năm nay là “Rừng: Giá trị cuộc sống từ thiên nhiên”.

Chi tiết

<http://www.baomoi.com/Ngay-moi-truong-the-gioi-2011--Rung--Gia-tri-cuoc-song-tu-thien-nhien/45/6382102.epi>

Châu Á phải có bước đi căn bản cho năng lượng tái tạo



(*hanoitv.vn*) Trước nguy cơ của một cuộc Khủng hoảng năng lượng, Chủ tịch Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB) Haruhiko Kuroda đã kêu gọi các nước trong khu vực Châu Á cần có “những bước đi căn bản” để nâng cao hiệu quả sử dụng năng lượng và đầu tư cho năng lượng tái tạo.

Chi tiết

http://www.hanoitv.vn/index.php?option=com_content&view=article&id=24042:showhide-styles-format-font-family-font-size-chau-a-phi-co-nhng-bc-i-cn-bn-theo-hng-nng-lng-sch-&catid=114:bai-viet-bien-doi-khi-hau&Itemid=162

Mức phát thải khí nhà kính gia tăng kỷ lục



(*moitruongxanhHCM.com.vn*) Theo báo cáo mới nhất của Cơ quan Năng lượng Quốc tế (IEA), tính riêng năm 2010, lượng phát thải nhà kính trên toàn thế giới đã gia tăng ở mức kỷ lục, phủ bóng mờ lên niềm hy vọng về việc duy trì sự nóng lên toàn cầu ở ngưỡng an toàn.

Chi tiết

<http://www.moitruongxanhHCM.com.vn/vi/thich-ung-bien-doi-khi-hau/608-muc-phat-thai-khi-nha-kinh-gia-tang-ky-luc.html>

Công bố Báo cáo Môi trường Quốc gia năm 2010



(*hanoitv.vn*) Ngày 10/6, tại Hà Nội, Bộ Tài nguyên & Môi trường tổ chức lễ công bố Báo cáo Môi trường Quốc gia năm 2010. Báo cáo nhằm mục đích đánh giá tổng quan nguyên nhân và diễn biến hiện trạng môi trường Việt Nam trong 5 năm qua, cung cấp cơ sở thực tiễn để xem xét các tác động qua lại của phát triển kinh tế- xã hội và môi trường, kịp thời điều chỉnh kế hoạch phát triển, đảm bảo sự phát triển bền vững cho cả nước.

Chi tiết

http://www.hanoitv.vn/index.php?option=com_content&view=article&id=23843:cong-b-bao-cao-moi-trng-quc-gia-nm-2010&catid=61:xa-hi&Itemid=99

Trao giải cuộc thi Ngày sáng tạo Việt Nam 2011



(*vov.vn*) Ngày 15/6 tại Hà Nội, Cục Phát triển Doanh nghiệp, Bộ Kế hoạch và Đầu tư phối hợp với Ngân hàng Thế giới tại Việt Nam tổ chức lễ trao giải cuộc thi Ngày sáng tạo Việt Nam năm 2011 với chủ đề “Sáng tạo vì công bằng xã hội và tăng trưởng bền vững”.

Chi tiết

<http://vov.vn/Home/Trao-giai-cuoc-thi-Ngay-sang-tao-Viet-Nam-2011/20116/177949.vov>

TP.HCM nỗ lực ứng phó với biến đổi khí hậu



(*tamnhin.net*) Thực tế cho thấy, ảnh hưởng của BĐKH càng ngày càng nghiêm trọng, tác động đến cuộc sống nhân loại trực tiếp ảnh hưởng tới sự phát triển bền vững của thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng. Trái đất đang ngày càng nóng dần lên, nước biển dâng, lũ lụt xảy ra với tần suất và cường độ lớn hơn. Theo dự báo, Việt Nam là một trong 5 quốc gia sẽ bị ảnh hưởng nghiêm trọng nhất của BĐKH và nước biển dâng; và TP.HCM là một trong 5 thành phố trên thế giới có nguy cơ ngập lụt lớn nhất.

Chi tiết

<http://tamnhin.net/Viet-Nam-Xanh/11881/TPHCM-no-luc-ung-pho-voi-bien-doi-khi-hau.html>

Rừng ngập mặn – “bức tường xanh” bền vững

(*vea.gov.vn*) “Chương trình trồng rừng ngập mặn và phòng ngừa thảm họa dựa vào cộng đồng” đã được Hội Chữ thập đỏ (CTĐ) Việt Nam triển khai từ năm 1994. Tính đến nay, nó đã khẳng định được tính bền vững và hiệu quả khả quan, đáng khích lệ.

17 năm triển khai, rừng ngập mặn đã chứng minh được vai trò cải thiện sinh kế tại địa phương và giúp giảm BĐKH, được xem là "bức tường xanh" chắn sóng, chắn xâm lấn của biển một cách bền vững. Đây cũng chính là tiền đề để tiếp tục triển khai Chương trình trong giai đoạn 2011-2015 hiện nay với sự tài trợ của Hội CTĐ Nhật Bản.

Theo đó, việc thực hiện Chương trình ở giai đoạn 2011-2015 sẽ tập trung vào trồng rừng ngập mặn ven biển gắn với trồng rừng phòng hộ ở các khu vực ven biển và đầu nguồn; nâng cao khả năng tự phòng ngừa và ứng phó thảm họa của cộng đồng trên cơ sở nâng cao kiến thức kỹ năng về ứng phó thảm họa, đầu tư các công trình bảo vệ thảm họa theo đề xuất của cộng đồng hưởng lợi; nâng cao năng lực của hệ thống Hội CTĐ Việt Nam từ Trung ương xuống cơ sở; nâng cao đời sống của người dân gắn với xóa đói giảm nghèo theo hướng bền vững; thắt chặt tình đoàn kết giữa nhân dân, Hội CTĐ Việt Nam – Hiệp hội CTĐ quốc tế và Nhật Bản.

Những ngày đầu

Nhận thức được việc phá hủy rừng ngập mặn ngày càng nghiêm trọng gây ra nhiều hậu quả trong suốt những thập kỷ trước, tỉnh Hội CTĐ Thái Bình đã đề xuất đảo ngược khuynh hướng và khôi phục lại các hệ sinh thái vùng bãi triều vào năm 1993. Hội CTĐ Đan Mạch đã ghi nhận ý tưởng và hỗ trợ chương trình trồng rừng tại Thái Bình từ năm 1994 trở đi. Sau những khó khăn ban đầu, chương trình đã thu được kết quả đáng khích lệ và đến năm 1997, chương trình đã mở rộng thêm tại 7 tỉnh duyên hải nữa. Hội CTĐ Nhật Bản (JRC) sau đó đã tài trợ cho các hoạt động tại 6 tỉnh thông qua Hiệp hội CTĐ và Trăng lưỡi liềm đỏ Quốc tế (Hiệp hội). Từ đầu những năm 2000, trọng tâm của chương trình được mở rộng, có những hoạt động tập huấn về phòng ngừa thảm họa và trồng tre, phi lao tại các xã ven sông. Năm 2005, Hội CTĐ Đan Mạch kết thúc tài trợ chương trình và từ đó đến nay Hội CTĐ Nhật Bản là đơn vị tài trợ cho các hoạt động trên cả 8 tỉnh.

Tổng cộng, chương trình đã chi 8,88 triệu đô la Mỹ và với nguồn hỗ trợ này, đã trồng được 9.462 ha rừng (trong đó 8.961 ha rừng ngập mặn) tại 166 xã – khoảng 100km đê do đó đã được bảo vệ. Rừng ngập mặn do Hội CTĐ Việt Nam trồng chiếm trên 4,27% tổng diện tích rừng ngập mặn hiện đang tồn tại tại Việt Nam, và chiếm khoảng 1/4 diện tích rừng tại các tỉnh có triển khai chương trình. Ngoài trồng rừng, chương trình cũng đã tổ chức tập huấn được cho hơn 300.000 học sinh, giáo viên, tình nguyện viên và các phường xã về phòng ngừa thảm họa. Có khoảng 350.000 người hưởng lợi trực tiếp, và số người hưởng lợi gián tiếp từ việc bảo vệ tốt hơn của rừng ngập mặn và các loại cây khác ước tính khoảng 2 triệu người.

Hiệu suất và hiệu quả mà chương trình mang lại

Thông qua các chuyến thăm và làm việc tại thực địa trên địa bàn 26 xã ở 6 tỉnh trên 8 tỉnh triển khai chương trình, với việc nghiên cứu về tác động và hiệu suất, có thể thấy rằng chương trình đã tạo ra tác động đáng kể đến giảm thiểu rủi ro thảm họa, đồng thời cải thiện sinh kế cho cộng đồng. So sánh mức độ thiệt hại do những trận lụt bão tương tự gây ra trước kia và sau khi triển khai chương trình cho thấy những thiệt hại về đề điều đã được giảm được từ 80.000 đô la Mỹ đến 295.000 đô la Mỹ tại các xã nghiên cứu – khoản tiết kiệm này còn thấp hơn các chi phí dành cho hoạt động trồng rừng ngập mặn. Tuy nhiên, khoản tiết kiệm do tránh được các rủi ro còn có vai trò quan trọng hơn nhiều – với những khoản tiết kiệm được lên tới 15 triệu đô la Mỹ tại các xã, chi tính riêng trong một số trường hợp nghiên cứu, giá trị từ tác động bảo vệ cũng đã cao hơn các chi phí của toàn bộ chương trình..

Rừng ngập mặn cũng đã giúp tăng thu nhập từ việc thu lượm thủy hải sản (ví dụ như tôm, cua, sò, ngao, hào) lên 209 – 789% - tăng thêm thu nhập cho cộng đồng ven biển, đặc biệt đối với những hộ nghèo. 60% người trả lời phỏng vấn ở các xã trồng rừng ngập mặn cho rằng thu nhập tăng lên là do tác động tích cực của chương trình mang lại và có những dấu hiệu rõ ràng rằng chương trình đã giúp người dân thoát nghèo (tuy nhiên không thể đưa ra được một kết quả chắc chắn). Trồng tre cũng đã góp phần làm tăng thu nhập, tuy nhiên, tác động tổng thể khá nhỏ vì mỗi hộ trồng rừng chỉ được giao một lượng nhỏ. .

Với phân tích về tính hiệu suất thông qua phương pháp phân tích chi phí – lợi ích, người ta cũng dễ dàng nhận thấy, chi phí cho trồng mỗi ha rừng ở vào khoảng 843 đô la Mỹ, tính cả các chi phí bảo vệ của Chính phủ thì tổng chi phí rơi vào khoảng 950 đô la Mỹ. Giả thuyết rằng các thảm họa lớn có thể xảy ra hàng năm, tính đến tổng các rủi ro tránh được đến năm 2025 thì với việc phủ xanh rừng ngập mặn, rủi ro tránh được lên tới 37 triệu đô la Mỹ ở mỗi xã và hiệu quả bảo vệ của chương trình đến đây đã vượt hơn tổng chi phí ở mỗi xã nghiên cứu. Tài sản nằm ở khoảng giữa rừng ngập mặn và đê (các đầm tôm, thuyền) đặc biệt cũng được hưởng lợi.

Hiệu quả trực tiếp về mặt kinh tế (ví dụ như từ thu lượm thủy hải sản, nuôi ong lấy mật) cũng đóng vai trò quan trọng, mặc dù hiệu quả nhỏ hơn nhiều so với hiệu quả bảo vệ. Hiệu quả trực tiếp về mặt kinh tế ở vào khoảng từ 344.000 đô la Mỹ đến 6,7 triệu đô la Mỹ tại các xã nghiên cứu.

Đến nay, hiệu quả lớn nhất được nhận ra có liên quan đến giá trị các bon của rừng ngập mặn. Ngoài suy từ những nghiên cứu được thực hiện trong nước về lượng các bon tích tụ lại và khả năng hấp thụ CO₂, báo cáo cũng nêu ra rằng đến năm 2025, rừng ngập mặn do Hội CTĐ Việt Nam trồng sẽ hấp thụ được ít nhất 16,3 triệu tấn CO₂. Giả sử giá của 1 tấn khí thải CO₂ là 20 đô la Mỹ và áp dụng mức thâm hụt là 7,23%, nó cho kết quả là 218,81 triệu đô la Mỹ.

Thực tế cũng cho thấy, tái trồng rừng ngập mặn cực kỳ hiệu quả: thậm chí nếu chỉ tính đến một trong ba hiệu quả (bảo vệ/ kinh tế trực tiếp/ sinh thái) thì tỉ lệ lợi ích – chi phí cũng vẫn khả quan tại các xã nghiên cứu. Báo cáo đưa ra hai tỉ lệ về lợi ích – chi phí: Tỉ lệ 1 không tính đến lợi ích về sinh thái, con số này rơi vào khoảng từ 3- 68 tại các xã nghiên cứu. Tính đến lợi ích về sinh thái – chưa được cụ thể hóa – tỉ lệ 2 cho giá trị ở vào khoảng từ 28 đến 104.

Về tính bền vững, có thể nói việc bảo vệ rừng ngập mặn và cam kết chính thức của Chính phủ Việt Nam cũng như quyền tự chủ cao của địa phương là những nhân tố quan trọng cho một triển vọng khả quan. Tuy nhiên, cũng không tránh khỏi một số những thách thức từ bên trong lẫn bên ngoài. Hai thông điệp cơ bản là: i) Cây ngập mặn, tre và phi lao không thể được xem là tồn tại mãi mãi nhưng cần có những hoạt động mang tính dài hạn về công tác bảo vệ, lập kế hoạch trong tương lai và về nhận thức; ii) Việc thiếu một chiến lược rút lui hiện nay cũng đang đe dọa tới tính bền vững của một số thành tựu, đặc biệt khi các tỉnh Hội CTĐ phụ thuộc vào nguồn hỗ trợ tài chính từ bên ngoài để triển khai các hoạt động.

Sau khi đưa ra giá trị lớn từ rừng ngập mặn, Hội CTĐ Việt Nam sẽ được tư vấn về cách chăm sóc rừng mang lại hiệu quả tốt hơn nữa. Nguồn hỗ trợ tiềm năng thông qua Cơ chế Phát triển sạch hay thông qua cơ chế trao đổi các bon tự nguyện cũng nên được tính tới để đảm bảo sự bảo vệ trong tương lai, khả năng mở rộng nếu có và để giảm sự phụ thuộc vào nguồn hỗ trợ bên ngoài về mặt tài chính của các Hội CTĐ tỉnh. Chính phủ Việt Nam có thể cũng sẽ xem xét lại các chương trình trồng rừng ngập mặn của chính phủ và nâng cấp hệ thống đê để có thể sử dụng thậm chí tốt hơn nguồn vốn chính phủ.

Trong khi trồng rừng ngập mặn vừa hiệu quả và mang lại những lợi ích về mặt kinh tế, cũng cần phải lưu ý rằng, không nên tập trung chiến lược về quản lý rủi ro thảm họa vào việc trồng rừng bởi rừng ngập mặn không giúp giảm thiểu được các yếu tố rủi ro khác và cũng không nên cho rằng quản lý rủi ro thảm họa dựa vào cộng đồng và việc mở rộng vùng dự án là dễ dàng từ việc giả định những kết quả thu được ở miền Bắc có thể áp dụng được ở các địa phương khác. Triển khai chương trình trồng rừng ngập mặn thành công cũng cần đòi hỏi sự kiên trì, các điều kiện thuận lợi, tính tự chủ cao và các yêu cầu khác.

Những con số ấn tượng: 8.885.000 đô la Mỹ - tổng chi chương trình (với giá trị ban đầu) 1994 – 2010; 350.000 người hưởng lợi trực tiếp từ chương trình; 8.961ha rừng ngập mặn tồn tại ngày nay là kết quả của chương trình; 100km chiều dài đê biển ước tính được bảo vệ bởi rừng ngập mặn của chương trình; 843 đô la Mỹ với mức giá hiện thời để trồng 1 ha rừng ngập mặn; 18,64 - Tỷ lệ chi phí – lợi ích thấp nhất tính được, không tính đến lợi ích về mặt sinh thái; 68,92 - Tỷ lệ chi phí – lợi ích cao nhất tính được, không tính đến lợi ích về mặt sinh thái; 166 xã trồng rừng của chương trình; 222 xã có triển khai các lớp tập huấn về phòng ngừa thảm họa; 324.700 học sinh được tập huấn về phòng ngừa thảm họa đến nay (10.141 giáo viên); 6.012 cán bộ xã/ phường và Hội CTĐ được tập huấn về phòng ngừa thảm họa; 425.000 người dân Việt Nam thái khí “nhà kính” được rừng ngập mặn của Hội CTĐ Việt Nam hấp thu mỗi năm; 218.810.000 - giá trị thực tế bằng đô la Mỹ của khí CO₂ được hấp thu bởi chương trình từ năm 1997 – 2025 (20 đô la Mỹ/tấn CO₂); gần 22 tỷ đồng tài trợ trong 5 năm 2005-2010 hỗ trợ 29 huyện, thị với 64 xã thuộc 8 tỉnh ven biển từ Quảng Ninh đến Hà Tĩnh.

Không thể phủ nhận những giá trị to lớn mà hệ thống rừng ngập mặn đem lại. Qua việc triển khai chương trình, Hội CTD Việt Nam đã đúc rút được rằng, để tiếp tục duy trì tính hiệu quả bền vững cần:

Thứ nhất, giữ mối quan hệ thân thiện, thường xuyên liên tục, có trách nhiệm và tranh thủ sự ủng hộ từ phía các nhà tài trợ. Thống nhất ý chí, quan điểm hành động từ trên xuống dưới trong công tác chỉ đạo và triển khai thực tiễn.

Thứ hai, công tác nâng cao năng lực cán bộ quản lý dự án là yếu tố căn bản quyết định đến kết quả hoạt động của dự án. Địa phương nào quan tâm đến việc bố trí đúng, đủ cán bộ có trình độ và năng lực đảm nhiệm thì kết quả của dự án đáp ứng được yêu cầu đặt ra.

Thứ ba, xây dựng củng cố tổ chức Hội, nâng cao năng lực hoạt động của cán bộ Hội nhất là cấp cơ sở. Chú trọng công tác động viên cán bộ, hội viên, các hộ trồng rừng tích cực chủ động trồng, bảo vệ rừng, đề xuất các phương thức khai thác nguồn lợi từ rừng để lấy rừng nuôi rừng.

Thứ tư, công tác thông tin tuyên truyền về lợi ích của rừng ngập mặn phải được tiến hành thường xuyên, liên tục bằng nhiều hình thức: đa dạng, phong phú trong mọi tầng lớp nhân dân và các cấp lãnh đạo ở địa phương. Việc tổ chức lễ ra quân trồng rừng ngập mặn, tổ chức Hội thi, Hội trại tìm hiểu về lợi ích của rừng ngập mặn trong học sinh, bà con nông dân, trong cộng đồng nói chung là những hoạt động tuyên truyền có hiệu quả và thiết thực nhất. Hình thức giao lưu giữa các đoàn của CTD Nhật Bản và các nước bạn đến thăm và chia sẻ kinh nghiệm trồng rừng ngập mặn, phòng ngừa thảm họa như: Triều Tiên, Indônêxia, Srilanka... có ảnh hưởng tốt đến Hội CTD Việt Nam.

Thứ năm, đề cao công tác giám sát, kiểm tra cho các hoạt động của dự án để một mặt kịp thời điều chỉnh các hoạt động cho phù hợp với tình hình thực tiễn và yêu cầu của dự án, mặt khác nhanh chóng giải quyết các khó khăn nảy sinh trong quá trình thực hiện./.

CƠ HỘI TÀI TRỢ, ĐÀO TẠO VÀ TUYỂN DỤNG



Hội thảo tập huấn về Lộ trình phát triển của châu Á

Hội thảo sẽ bao gồm các chủ đề về quản trị, công nghệ, kinh tế và bình đẳng dưới hình thức bài giảng, thảo luận và làm việc nhóm. Các nhà nghiên cứu và các nhà ra quyết định làm việc trong lĩnh vực kinh tế xanh hoặc thay đổi môi trường toàn cầu được khuyến khích tham gia Hội thảo. Ban tổ chức sẽ tài trợ chi phí đi lại, ăn ở, hỗ trợ làm các thủ tục visa.

Đơn ứng tuyển xin gửi dưới dạng thư điện tử tới địa chỉ

Barbara Solich – Cán bộ dự án

Email: solich@ihdp.unu.edu

Hạn chót nộp hồ sơ: **31/07/2011**

Diễn đàn thích ứng với BĐKH 2011 27-28/10/2011

Diễn đàn được tổ chức bởi Diễn đàn tri thức thích ứng với BĐKH khu vực châu Á và Mạng lưới thích ứng châu Á Thái Bình Dương (APAN) tại Trung tâm Hội nghị Liên hiệp quốc, Băng Cốc, Thái Lan trong hai ngày **27-28/10/2011**

Diễn đàn tập trung vào chủ đề “Thích ứng trong hành động”, lồng ghép thích ứng vào các quyết định, kế hoạch, chính sách và các giải pháp phát triển.

Chi tiết

<http://www.asiapacificadapt.net/adaptationforum2011/home>

Sự kiện giáo dục xanh Quốc tế

Sự kiện này sẽ được tổ chức trong 3 ngày 19-21/10/2011 tại thành phố Karlsruhe của CHLB Đức. Sự kiện sẽ có sự tham gia của các nhà hoạch định chính sách trong lĩnh vực giáo dục, môi trường và phát triển bền vững, cán bộ cao cấp của các viện nghiên cứu, đại diện của các cơ quan Chính phủ và phi chính phủ, các cơ quan phát triển quốc tế, các nhà quản lý giáo dục, giáo viên và các chuyên gia môi trường và sau đó thảo luận về các sáng kiến hiệu quả trong đó các tổ chức giáo dục cần hướng đến nhằm đưa tính bền vững thành một phần trong công tác dạy và học. Quý vị có thể tham gia vào sự kiện này hoặc bổ nhiệm một thành viên trong tổ chức mình tham gia sự kiện

Chi tiết

<http://www.etechgermany.com/IGEE2011.pdf>



CCWG



UNDP tuyển chuyên gia về BDKH, nhập cư và tái định cư

UNDP hiện đang tuyển chuyên gia trong nước và quốc tế để tiến hành **nghiên cứu và đối thoại chính sách về BDKH, nhập cư và tái định cư tại Việt Nam**. Xin vui lòng xem đường link dưới đây để có thêm thông tin chi tiết

- Chuyên gia quốc tế: <http://www.undp.org.vn/detail/get-involved/undp-opportunities/undp-opportunities-details/?contentId=3983&languageId=1>;
- Chuyên gia trong nước: <http://www.undp.org.vn/detail/get-involved/undp-opportunities/undp-opportunities-details/?contentId=3986&languageId=1> .

Hạn nộp đề xuất: **15/07/2011**

Care Việt Nam tuyển chuyên gia nghiên cứu cao cấp

Care Quốc tế và Đại học UN đã thiết lập quan hệ chiến lược để nghiên cứu những tác động khác nhau của có loại hình BDKH đối với sinh kế, an ninh lương thực và con người. Nghiên cứu sẽ được tiến hành vào giữa năm 2011 tại 8 quốc gia (Guatemala , Peru , Kenya , Ghana , India , Bangladesh , Thailand and Vietnam).

Care Việt Nam hiện đang tuyển một chuyên gia nghiên cứu cao cấp để thực hiện một phần nghiên cứu đó. Xem TOR trong đường link dưới đây để có thêm thông tin

<http://www.mediafire.com/?56s25anep72q4lk>

Các ứng viên quan tâm có thể gửi hồ sơ đến Trịnh Thị Hồng Thắm qua địa chỉ email tham.tth@care.org.vn trước ngày **18/07/2011**.

<http://www.etechgermany.com/IGEE2011.pdf>

Góp ý xin gửi về:

Trung tâm Phát triển Nông thôn Bền vững (SRD)

Địa chỉ: Số 56, ngách 19/9, Kim Đồng, Hà Nội * ĐT: 043 9436676/78 * Fax: 043 9436449

Email: chi@srd.org.vn / info@srd.org.vn